

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2017/HSST
Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khoa Việt - Nguyên Hiệu trưởng trường THCS Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa và bà Trần Thị Ngọc Diễm - cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên.

Vào lúc 8 giờ 10 phút, ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm 1988; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố H, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1958 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1962; Vợ Nguyễn Thị Bích Th (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: Ngày 18/3/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 04/4/2015; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1968; Địa chỉ: phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn H - sinh năm 1977; Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thành L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ ngày

10/10/2016, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu đen (không rõ biển số) chở Nguyễn Thành L đi từ nhà trọ của H ở phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên đến Cửa hàng mắt kính S ở phường B, thành phố T. Trên đường đi, L thấy bên trong nhà ông Nguyễn Ngọc H ở phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên có 01 tượng gỗ hình con cóc không có người trông coi nên bảo H dừng xe lại, L đi bộ vào nhà ông H lén lấy trộm tượng gỗ mang ra ngoài. H điều khiển xe chở L cùng tượng gỗ về nhà trọ H. Tại đây, L hỏi H tượng gỗ bán được bao nhiêu, H nói khoảng 1.000.000 đồng. Sau đó, H đưa L 600.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành L còn khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2016, tại huyện Phú Hòa, L cùng với Nguyễn Đức Q lấy trộm 01 tượng gỗ hình con đại bàng bán cho Phạm Văn H lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 15/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ hương, kích thước (35x35x24) cm trị giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Đã thu giữ trả chủ sở hữu 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ hương, kích thước (35x35x24) cm.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 70/VKS-HS ngày 11/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 70/VKS-HS ngày 11/8/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 9 đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: đề nghị tách phần dân sự để giải quyết trong một vụ án khác khi người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu.

Bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đối với số tiền 600.000 đồng mà Phạm Văn H đưa cho bị cáo, bị cáo đề nghị được giải quyết khi Cơ quan điều tra làm rõ được hành vi của Phạm Văn H trong vụ án này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 10/10/2016, tại nhà ông Nguyễn Ngọc H ở phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên, bị cáo Nguyễn Thành L có hành vi lén lút lấy trộm 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ hương, kích thước (35x35x24) cm trị giá 2.500.000 đồng nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và có nhân thân xấu: Ngày 25/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; Ngày 13/12/2012, bị Công an huyện Sông Hinh xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 26/4/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Tuy Hòa ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 11/9/2013, Ủy ban nhân dân thành phố Tuy Hòa ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, lý do L bỏ trốn; Ngày 28/11/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị mất đã được thu hồi và trả cho người bị hại Do đó cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Phạm Văn H không thừa nhận cùng Nguyễn Thành L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần xác minh, điều tra để xử lý sau; hành vi của Nguyễn Thành L cùng với Nguyễn Đức Q thực hiện việc trộm cắp vào tháng 10/2016 tại huyện Phú Hòa, Công an thành phố Tuy Hòa tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đã thu giữ trả chủ sở hữu 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ hương, kích thước (35x35x24) cm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Văn H trình bày có mua của Nguyễn Thành L 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ hương, kích thước (35x35x24) cm có giá 1.000.000 đồng và không biết đây là tài sản mà L trộm cắp mà có nhưng Nguyễn Thành L khai Phạm Văn H chở L đi trộm cắp và sau đó đưa Nguyễn Thành L 600.000 đồng do tượng gỗ này có giá

1.000.000 đồng. Do hành vi Phạm Văn H đang được xác minh, điều tra để xử lý về việc có đồng phạm với Nguyễn Thành L trong vụ trộm cắp tài sản này không nên cần tách phần dân sự có liên quan đến Phạm Văn H trong một vụ án khác khi H có yêu cầu và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa đã điều tra làm rõ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 9 (Chín) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tách phần dân sự có liên quan đến người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Văn H trong một vụ án khác khi Phạm Văn H có yêu cầu và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa đã điều tra làm rõ.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và và Điều 22 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết công khai hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hằng